|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****XÃ ĐẠI CHÁNH**Số: /UBND - ĐA | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc *Đại Chánh, ngày tháng 5 năm 2022* |

**ĐỀ ÁN**

**Sáp nhập Trường Tiểu học Lê Dật và Trường THCS Lê Lợi thành một trường thuộc xã Đại Chánh**

**Phần I**

**SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I. Sự cần thiết xây dựng Đề án**

Nêu đặc điểm tình hình hình của xã: vị trí địa lý :

 Đại Chánh là xã thuộc vùng Tây của huyện Đại Lộc, phía Đông giáp xã Đại Tân, phía Nam giáp xã Đại Thạnh, phía Tây giáp dãy núi Bằng Am xã Đại Hồng và phía Bắc giáp xã Đại Tân chiều dài của xã là hơn 7 km, chạy theo đường huyện lộ DH

 Tổng diện tích toàn xã : ha ;

 Dân số : hộ; số nhân khẩu :

 Thôn xóm gồm 5 thôn;

 Xã Đại Chánh có 01 trường Mẫu giáo, 01 trường Tiểu học và 01 trường Trung học cơ sở. Cả 03 trường đều đạt trường chuẩn quốc gia và có 01 trường THCS Lê Lợi đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020”; Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch hành động của ngành giáo dục và đào tạo triển khai Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Chương trình số 15-CTr/TU ngày 27/02/2018 của Tỉnh ủy Quảng Nam về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Chương trình số 22-CTr/HU ngày 16/4/2018 của Huyện ủy Đại Lộc về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 10/7/2018 Triển khai Chương trình số 22-CTr/HU ngày 16/4/2018 của Huyện ủy Đại Lộc về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Thực hiện Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 15/7/2019 về việc sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ở các cơ sở giáo dục

mầm non, phổ thông trên địa bàn huyện Đại Lộc đến năm học 2022-2023.

Với lý do đó, UBND xã Đại Chánh xây dựng Đề án sáp nhập Trường Tiểu học Lê Dật và Trường THCS Lê Lợi như sau:

**II. Căn cứ để xây dựng Đề án**

1. Luật Giáo dục ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2005 được Quốc hội thông qua ngày 25/11/2009;

2. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

3. Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức;

4. Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

5. Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 - 2020;

6. Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế;

7. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 về ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;

8. Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

9. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập,

10. Chương trình số 15-CTr/TU ngày 27/02/2018 của Tỉnh ủy Quảng Nam về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

11. Công văn số 3043/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đôn đốc thực hiện tinh giản biên chế ngành Giáo dục;

12. Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông.

13. Chương trình số 22-CTr/HU ngày 16/4/2018 của Huyện ủy Đại Lộc về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

14. Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 10/7/2018 Triển khai Chương trình số 22-CTr/HU ngày 16/4/2018 của Huyện ủy Đại Lộc về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

15. Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 15/7/2019 về việc sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ở các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn huyện Đại Lộc đến năm học 2022-2023.

**Phần II**

**THỰC TRẠNG QUY MÔ TRƯỜNG, ĐIỂM TRƯỜNG, LỚP HỌC, HỌC SINH VÀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN ĐẾN THÁNG 31/5/2022**

 **I. THỰC TRẠNG CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS XÃ ĐẠI CHÁNH**

**1. Trường Tiểu học Lê Dật**

1.1. Tổ chức Đảng: Độc lập Số đảng viên: 10

 1.2. Tổ chức đoàn thể:

- Công đoàn: Độc lập Số đoàn viên Công đoàn: 24

 1.3. Tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên: 24; trong đó:

 - Ban giám hiệu: 02, trong đó:

 + Hiệu trưởng: 01

 + Phó hiệu trưởng: 01

 - Tổng phụ trách đội: 1

 - Giáo viên: 17

 - Nhân viên: 3

 + Kế toán: 01

 + Y tế: 01

 + Thư viện: 01

 - Hợp đồng theo NĐ 68/NĐ-CP:

 + Bảo vệ: 01

1.4. Số điểm trường(bao gồm cả điểm trường chính và điểm trường lẻ): 2.

1.5. Số lớp: 15; Số học sinh: 453

1.6. Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích đất: 9320 m2, trong đó:

+ Điểm trường trung tâm tại thôn Thạnh Trung, diện tích: 8320 m2

+ Điểm trường lẻ: thôn Thạnh Phú: diện tích : 1000 m2

- Tổng số phòng hiện có: 32

+ Phòng kiên cố: 17 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 15 phòng

*Trong đó:*

 - Phòng hành chính quản trị (HT, PHT, VP): 03 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 03 phòng

- Phòng học : 19 phòng

+ Phòng kiên cố: 13 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 6 phòng

- Phòng chức năng: 04 phòng

+ Phòng kiên cố: 03 phòng ( TV: 2; TB: 1)

+ Phòng bán kiên cố: 02 phòng ( Đội, nhà đa năng)

- Phòng họp, Hội trường : 01

+ Phòng kiên cố: 01 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 0 phòng

* Các phòng phụ trợ:

+ Phòng bán kiên cố: 04 phòng ( phòng GV; phòng CĐ; phòng y tế; nhà kho)

 1.7. Kinh phí

 - Kinh phí được giao năm 2022: 3.949.000.000 đ

 - Kinh phí đã chi đến tháng 6/2022: 2.079.000.000đ

**2. Trường THCS Lê Lợi**

2.1. Tổ chức Đảng: Chi bộ THCS Lê Lợi ; Số đảng viên: 9

 2.2. Tổ chức đoàn thể:

- Công đoàn: 25 Số đoàn viên Công đoàn: 25

 - Chi đoàn thanh niên: Độc lập Số đoàn viên: 8

 2.3. Tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên: 26 trong đó:

 - Ban giám hiệu 2, trong đó:

 + Hiệu trưởng: 01

 + Phó hiệu trưởng:01

 - Giáo viên: 17

 +Trong đó: GV 16 và có 01 GV tổng phụ trách đội chuyên trách.

 - Nhân viên: 05

 + Kế toán: 01

 + Y tế: 01

 + Thư viện: 01

 + Văn thư: 01

+Thiết bị, thí nghiệm: 01

 - Hợp đồng theo NĐ 68/NĐ-CP: 01

 + Bảo vệ:01( Hợp đồng lao động )

 + Phục vụ:0

 2.4. Số điểm trường (bao gồm cả điểm trường chính và điểm trường lẻ): 1

2.5. Số lớp: 08 ; Số học sinh: 312

2.6. Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích đất: 7605m2 trong đó:

+ Điểm trường trung tâm: 7605m2

+ Điểm trường lẻ: Không có

- Tổng số phòng hiện có: 25

+ Phòng kiên cố: 14 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 11

+ Phòng tạm: 0 phòng..

*Trong đó:*

 - Phòng Ban giám hiệu (HT, PHT): 02 phòng

+ Phòng kiên cố: 0 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 2 phòng

+ Phòng tạm: 0 phòng

 - Phòng học : 9 phòng

+ Phòng kiên cố: 9 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 0phòng

+ Phòng tạm: 0 phòng

 - Phòng chức năng: 3 phòng

+ Phòng kiên cố: 1 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 2 phòng

+ Phòng tạm: 0 phòng

 - Phòng họp, Hội trường : 02

+ Phòng kiên cố: 0 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 2 phòng

+ Phòng tạm: 0 phòng

 - Phòng khác: 9 phòng

+ Phòng kiên cố: 0 phòng

+ Phòng bán kiên cố: 9 phòng( trong đó 02 công vụ đã xuống cấp)

+ Phòng tạm: 0 phòng

 2.7. Kinh phí

 - Kinh phí được giao năm 2022: 4.214.035.000đ

 - Kinh phí đã sử dụng tính đến cuối tháng 5/2022: 1.924.415.414đ

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm**

1.1. Về quy mô:

Mạng lưới trường, lớp trường được quy hoạch hợp lý giải quyết kịp thời những đòi hỏi bức bách trong phát triển GDĐT của địa phương, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của con em nhân dân trong xã mở ra cơ hội để trẻ em trong độ tuổi đến trường đặc biệt là học sinh đầu cấp ra lớp học tập đảm bảo 100%.

1.2. Về số lượng người làm việc

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cấp học cơ bản được bố trí đáp ứng yêu cầu dạy học; có trình độ, năng lực, kinh nghiệm, có tâm huyết, trách nhiệm đối với sự nghiệp giáo dục, cụ thể:

- Về số lượng: 49 người (BC: 47 người, HĐ : 02 người)

- Về chất lượng: 81.63% đạt chuẩn; đội ngũ CBQL có kinh nghiệm, quản lý điều hành hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của đơn vị; đội ngũ giáo viên, nhân viên có năng lực tốt, có tâm huyết với nghề, luôn phấn đấu học tập, nâng cao năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục trong giai đoạn đổi mới hiện nay.

1.3. Về cơ sở vật chất:

- Cơ sở vật chất giáo dục của các trường trong xã được quan tâm đầu tư kịp thời giải quyết những đòi hỏi bức bách trong phát triển GDĐT của xã, đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân địa phương; đảm bảo điều kiện để giữ vững và nâng cao chất lượng đạt chuẩn về tiêu chí trường học đối với việc xây dựng nông thôn mới.

- Cơ sở hạ tầng giao thông, đi lại trong những năm gần đây được đầu tư lớn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của học sinh, giáo viên. Vì vậy, việc sắp xếp, sáp nhập các điểm trường là hợp lý thuận lợi cho việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các điểm chính góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

**2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

2.1. Về quy mô:

- Xã Đại Chánh có địa bàn rộng, qui mô mạng lưới trường lớp nhỏ. Đặc biệt, trong những năm gần đây số lượng học sinh ở 2 trường tiểu học và THCS đều thấp. Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên thiếu nhiều do nghỉ hưu đến nay vẫn chưa được bổ sung kịp thời (tỉnh tổ chức thi tuyển 02 lần nhưng vẫn không đáp ứng đủ theo nhu cầu) nên gặp khó khăn trong việc quản lý, lập kế hoạch xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất, đội ngũ của ngành giáo dục của xã.

2.2. Về bố trí người làm việc:

Số lượng biên chế được giao hằng năm còn thấp chưa đảm đáp ứng nhu cầu giảng dạy tại các trường. Số lượng viên chức còn thấp so với chỉ tiêu biên chế giao do số lượng nghỉ hưu nhiều chưa bổ sung kịp thời (03 viên chức nghỉ hưu, nghỉ việc, nghỉ hưu trước tuổi trong giai đoạn 2018-2021) và số lượng viên chức tổ chức thi tuyển bổ sung chưa đủ số lượng theo quy định theo chỉ tiên biên chế giao.

2.3. Về cơ sở vật chất:

Hiện nay, 02 trường chưa đảm bảo cơ sở vật chất theo quy định mới; còn thiếu nhiều phòng chức năng.

2.4. Nguyên nhân

 Xã Đại Chánh trước đây là xã miền núi, đại đa số dân cư sống bằng nghề nông, nguồn kinh phí đầu tư cho giáo dục còn gặp khó khăn.

**Phần III**

**QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP**

**I. QUAN ĐIỂM:**

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Chương trình số 15-CTr/TU ngày 27/02/2018 của Tỉnh ủy Quảng Nam về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Chương trình số 22-CTr/HU ngày 16/4/2018 của Huyện ủy Đại Lộc về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 10/7/2018 Triển khai Chương trình số 22-CTr/HU ngày 16/4/2018 của Huyện ủy Đại Lộc về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực xã hội đầu tư vào sự nghiệp giáo dục. Thực hiện công khai, minh bạch, không thương mại hoá. Bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập.

Việc sáp nhập các điểm trường phải được thực hiện trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; phù hợp với quy hoạch, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Việc sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với bố trí lại đội ngũ phải đảm bảo thống nhất, xuyên suốt và đồng bộ theo lộ trình đề ra, trước mắt chỉ thực hiện sáp nhập về mặt tổ chức bộ máy, giữ nguyên hiện trạng về CSVC, sách thiết bị và các điều kiện tại các trường sáp nhập.

**II. MỤC TIÊU:**

**1. Mục tiêu chung:**

 Việc sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với bố trí lại đội ngũ nhằm thực hiện tinh gọn đầu mối; tinh giảm biên chế bộ máy; giảm nhu cầu biên chế trong giai đoạn 2022-2023 xuống mức thấp nhất nhưng phải đảm bảo theo quy định của ngành; tạo điều kiện thuận lợi để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên ở các bậc học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại các trường.

 Sau khi sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học, gắn với bố trí lại đội ngũ các trường học phải giữ vững phong trào, ổn định, đảm bảo về chất lượng dạy và học; việc sắp xếp bố trí đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên dôi dư phải thực hiện theo quy định.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

 Trong năm học 2022-2023 xã Đại Chánh giảm 01 trường do sáp nhập; giảm 01 CBQL, 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên y tế, 01 nhân viên thư viện tại đơn vị, từ đó góp phần giảm nhu cầu biên chế toàn ngành GDĐT trong những năm tiếp theo.

**IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP**

**1. Phương án đặt tên trường: điểm chính, điểm lẻ**

 Sau khi xin ý kiến của Đảng, Chính quyền địa phương và ý kiến trưng cầu của cán bộ nhân dân xã. UBND xã thống nhất lấy tên gọi trường là: “Trường Tiểu học và trung học cơ sở Đại Chánh”.

Sau khi sáp nhập trường Trường Tiểu học và trung học cơ sở Đại Thạnh sẽ gồm 01 trường chính và 02 điểm trưởng lẻ, điểm trường chính đặt tại trường THCS Lê Lợi, 01 điểm trường lẻ tại tiểu học Lê Dậtvà một điểm trường lẻ tại thôn Thạnh Phú.

**2. Sáp nhập Trường Tiểu học Lê Dật với Trường THCS Lê Lợi thành Trường Tiểu học và trung học cơ sở Đại Chánh.**

2.1. Tổ chức Đảng: 01 Số đảng viên: 19

 2.2. Tổ chức đoàn thể: 01

- Công đoàn: 01 Số đoàn viên Công đoàn: 49

 - Chi đoàn thanh niên: 1 Số đoàn viên: 14

 2.3. Tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên: 49

 - Cán bộ lãnh đạo, quản lý: 04, trong đó:

 + Hiệu trưởng: 01 người, ông Nguyễn Văn Năm nguyên Hiệu trưởng Trường THCS Lê Lợi, (Bà Tưởng Thị Có nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học Lê Dật chờ quyết định phân công).

 + Phó hiệu trưởng: 02 (ông Tranh Thanh Nhân; ông Trịnh Văn Phương nguyên Phó Hiệu trưởng trường TH Lê Dật chờ nghỉ hưu theo chế độ ốm đau)

 - Giáo viên: 35, trong đó có 02 tổng phụ trách đội chuyên trách

 - Nhân viên: 10

 + Kế toán: 02

 + Y tế: 02

 + Thư viện:02

 + Văn thư: 01

+ Thiết bị : 01

 + Hợp đồng theo NĐ 68/NĐ-CP: 02 (Bảo vệ: 02)

 2.4. Số điểm trường (bao gồm cả điểm trường chính và điểm trường lẻ): 3

2.5. Số lớp: 23; Số học sinh: 779 cụ thể :

+ Tiểu học : Số lớp:15; Số học sinh: 455

+ THCS : Số lớp: 8 ; Số học sinh: 324

(Kèm theo biểu 02)

 2.6. Cơ sở vật chất:

- Giữ nguyên diện tích đất, số phòng hiện có.

+ Diện tích đất: Tổng trong đó: 16.925m2

 - Tiểu học: 9320m2(giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

 - THCS: 7605m2 (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

- Các đơn vị trường trong xã tiến hành sáp nhập thực hiện việc kiểm kê tài sản, đánh giá thực trạng từng loại, chất lượng và giá trị của tài sản thực hiện theo quy định lập tờ trình lưu hồ sơ cụ thể.

 2.7. Kinh phí giao các đơn vị có trách nhiệm báo cáo cơ quan tài chính điều chuyển ngân sách theo quy định.

 **3. Nhân sự dôi dư sau khi sáp nhập:**

 3.1. Hiệu trưởng: 01

 3.2. Phó hiệu trưởng: 0

 3.3. Giáo viên: 0

 3.4. Nhân viên: 03

 - Kế toán: 1

 - Y tế: 1

 - Thư viện: 1

 - Văn thư: 0

 3.5. Hợp đồng theo NĐ 68/NĐ-CP: 0

 - Bảo vệ:0

 - Phục vụ:0

(Kèm theo biểu 03)

 **4. Phương án đối với nhân sự dôi dư:**

4.1. Hiệu trưởng: 01 (Chờ Quyết định phân công)

 4.2. Phó hiệu trưởng: 0

 4.3. Giáo viên: 0

 4.4. Nhân viên: 03

 - Kế toán: 01, đề nghị chuyển đi

 - Y tế: 01, đề nghị chuyển đi

 - Thư viện : 01 đề nghị chuyển đi

- Văn thư: 0

 4.5. Hợp đồng theo NĐ 68/NĐ-CP: 0

 - Bảo vệ: 0

 - Phục vụ: 0

**V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:**

**1. Công tác lãnh chỉ đạo, tuyên truyền:**

 Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp; các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

 Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện trong các cơ sở giáo dục Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Chương trình số 15-CTr/TU ngày 27/02/2018 của Tỉnh ủy Quảng Nam về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Chương trình số 22-CTr/HU ngày 16/4/2018 của Huyện ủy Đại Lộc về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 10/7/2018 Triển khai Chương trình số 22-CTr/HU ngày 16/4/2018 của Huyện ủy Đại Lộc về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

 Các cấp ủy Đảng, Chính quyền tăng cường tuyên truyền cho nhân dân, nhất là phụ huynh học sinh nhận thức được vai trò ý nghĩa của việc sắp xếp mạng lưới trường học mầm non và phổ thông để nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và con em nhân dân được tiếp thu kiến thức toàn diện, được học tập trong những ngôi trường có đủ các điều kiện để phát huy năng lực học tập, rèn luyện.

**2. Phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng dạy và học:**

 Tăng cường công tác quản lý giáo dục, chỉ đạo sát sao các hoạt động chuyên môn và các hoạt động giáo dục khác tại các trường, nhất là các trường mới dồn ghép và sáp nhập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục;

- Các trường sau sáp nhập vẫn tiếp tục dạy tại điểm cũ, giữ nguyên cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên có thể thực hiện nhiệm vụ của mình tại các trường này.

- Nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, tình hình mới đạt hiệu quả cao.

- Tình hình đội ngũ trong biên chế không dôi dư sau khi rà soát, sắp xếp do số lượng viên chức nghỉ hưu nhiều và nhu cầu đội ngũ tăng nhanh trong các năm học đến do số lớp tăng.

**3. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:**

- Tận dụng mọi nguồn lực để đầu tư phát triển, xây dựng cơ sở vật chất tại các trường đáp ứng nhu cầu dạy và học.

- Đầu tư, trang bị trang thiết bị dạy học hiện đại tại các trường trọng điểm, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

**VI -KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Tỉnh, Huyện.

- Từ nguồn kinh phí của xã, kinh phí của 2 đơn vị trường học cần sáp nhập.

- Từ nguồn xã hội hóa.

**VI- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

 1. Với Huyện ủy, UBND huyện:

- Đầu tư kinh phí để bổ sung cơ sở vật chất.

2. Với Phòng GDĐT, Phòng Nội vụ:

- Bổ sung đủ giáo viên biên chế để ổn định công tác dạy và học.

Trên đây là Đề án: "Sáp nhập trường Tiểu học Lê Dật và trường THCS Lê Lợi" theo kế hoạch số số 68/KH-UBND ngày 10/7/2018 Triển khai Chương trình số 22-CTr/HU ngày 16/4/2018 của Huyện ủy Đại Lộc về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đề nghị các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn xã, các tổ chức, ban ngành ở địa phương có liên quan thực hiện nghiêm túc Đề án. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc các đến việc thực hiện Đề án, cần báo cáo kịp thời về UBND xã và các phòng, ban chuyên môn liên quan chỉ đạo, giải quyết.

Để thực hiện tốt việc sáp nhập, UBND xã kính đề nghị UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phòng ban liên quan của huyện quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ để UBND xã Đại Chánh thực hiện đúng theo nội dung của Đề án đã xây dựng.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận :***- BTV huyện ủy;- TT HĐND, UBND; - Phòng GDĐT;- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan;-TrườngTHCS Lê Lợi,trường TH Lê Dật- Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Huỳnh Văn Hòa** |